TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST Ngày: 03/02/2023 V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Trung Dũng

2. Bà Phạm Kim Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 03 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 222/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2023/QĐST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Lâm Mỹ H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp TH, xã Hỏa Lựu, thành V, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Anh Phan Thanh V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp T, xã Tân Tiến, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn chị H có mặt, bị đơn anh V vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

- *Nguyên đơn chị Hồ Lâm Mỹ H trình bày*: Chị và anh Phan Thanh V đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố V, tỉnh Hậu Giang vào năm 2015. Thời gian đầu vợ chồng chung sống H phúc nhưng đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không thể hòa hợp, vợ chồng thường xuyên cự cãi. Vợ chồng đã ly thân từ

cuối năm 2020 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Thanh V.

Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Phan Gia N (giới tính: Nam) sinh ngày 03/12/2015, hiện nay con chung đang sống với chị. Sau khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi con chung; không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Phan Thanh V: Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật. Nhưng anh V không đến Tòa án để có ý kiến trình bày.

- Ý kiến của con chung cháu Phan Gia N: Cháu có nguyện vọng muốn sống với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn.

- Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn anh V vắng mặt không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Hồ Lâm Mỹ H khởi kiện anh Phan Thanh V có địa chỉ cư trú tại xã Tân Tiến, thành phố V, tỉnh Hậu Giang; chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh V ly hôn, nuôi con nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "ly hôn, nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật tại Điều 228 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Lâm Mỹ H và anh Phan Thanh V kết hôn trên cơ sơ tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố V, tỉnh Hậu Giang vào năm 2015 đúng theo quy định của pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của chị Hanh và anh V có giá trị pháp lý. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống H phúc nhưng về sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Về nguyên nhân mâu thuẫn, chị H cho rằng do bất đồng quan điểm sống, không thể hòa hợp, vợ chồng thường xuyên cự cãi; đối với bị đơn anh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh V không đến Tòa án để trình bày ý kiến, cũng như để Tòa án tiến hành hòa giải hàn gắn giữa các bên, anh V đã bỏ mặc cuộc hôn nhân này; tại phiên tòa, chị H kiên quyết xin ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy, cuộc sống hôn nhân của chị H và anh V không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn, nên chấp nhận cho chị H được ly hôn anh V là có căn cứ và đúng quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: có 01 con chung tên Phan Gia N, (giới tính: Nam) sinh ngày 03/12/2015, hiện nay đang sống chung với chị H. Sau khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con và ý kiến của con chung có nguyện vọng được sống với mẹ. Nhận thấy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cũng như sự phát triển ổn định của con chung, nên Hội đồng xét xử quyết định giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh V không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh V chưa phải cấp dưỡng nuôi con, do chị H không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị H.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị H phải chịu 300.000đồng, được chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001681 ngày 18/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí, theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Lâm Mỹ H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Lâm Mỹ H ly hôn với anh Phan Thanh V.

2. Về con chung: Giao con chung tên Phan Gia N (giới tính: Nam) sinh ngày 03/12/2015 cho chị Hồ Lâm Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Phan Thanh V không ai được quyền cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị Hồ Lâm Mỹ H phải chịu 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được chuyển 300.000đồng *(Ba trăm nghìn*

đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001681 ngày 18/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V thành án phí.

4. Nguyên đơn chị Hồ Lâm Mỹ H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Phan Thanh V vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp V;
- Cơ quan THADS Tp V;
- UBND xã Hỏa Lựu, Tp V;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Phương